CÂU TRÚC DỮ LIỆU VÀ GIẢI THUẬT

Data Structures and Algorithms

Mã số: CSE281

1. Số tín chỉ: 3

2. Số tiết: Tổng: 45

Trong đó: LT + BT: 30; TH: 15

3. Thuộc chương trình đào tạo ngành:

- Học phần bắt buộc cho ngành: CNTT, HTTT, KTPM, TTNT&KHDL, ANM

- Học phần tự chọn cho ngành:

4. Phương pháp đánh giá:

Hình thức	Số lần	Mô tả	Thời gian	Trọng số
Chuyên cần		Điểm danh; Trả lời câu hỏi và làm bài tập trên lớp	Trong các buổi lý thuyết	10%
Bài tập lập trình		Làm bài tập lập trình trên lớp	Trong các buổi thực hành	20%
Kiểm tra giữa kỳ	1	 - Hình thức: Tự luận, không dùng tài liệu - Thời gian: 40 phút (5 phút chép đề và 35 phút làm bài) - Số câu hỏi: 2-3 câu 	Sau khi học xong chương 4	20%
Tổng điểm quá tr	ình			50%
Thi cuối kỳ	1	 Hình thức: Trắc nghiệm trên phần mềm iTest, không dùng tài liệu Thời gian: 60 phút Số câu hỏi: 40 câu 	1-2 tuần sau khi kết thúc học trên lớp	50%

5. Điều kiện ràng buộc học phần:

- Học phần tiên quyết: Không

- Học phần học trước: Nhập môn lập trình

- Học phần song hành: Không

- Ghi chú khác: Môn học này có một buổi giới thiệu một số kiến thức cần thiết về lập trình C nhưng chưa được giới thiệu trong môn Nhập môn lập trình, bao gồm cấp phát động bộ nhớ, giải phóng bộ nhớ và kiểu struct. Vì thời lượng môn học có hạn, một số nội dung không được đưa vào giảng dạy, bao gồm đồ thị (nội dung này được dạy trong môn Toán rời rạc) và các kỹ thuật thiết kế thuật toán như vét cạn, quay lui, tham lam, chia để trị và quy hoạch động (nội dung này được dạy trong môn Thuật toán ứng dụng).

6. Nội dung tóm tắt học phần:

Tiếng Việt: Môn học giới thiệu các cấu trúc dữ liệu cơ bản và cách cài đặt chúng dùng ngôn ngữ lập trình C. Các nội dung chính bao gồm phân tích thuật toán, danh sách, ngăn xếp, hàng đợi, cây nhị phân tìm kiếm, cây AVL, bảng băm, hàng đợi ưu tiên (đống) và sắp xếp.

Tiếng Anh: This course introduces basic data structures and how to implement them using the C programming language. Main topics include algorithm analysis, lists, stacks, queues, binary search trees, AVL trees, hash tables, priority queues (heaps), and sorting.

7. Cán bộ tham gia giảng dạy:

тт	Họ và tên	Học hàm, học vị	Điện thoại liên hệ	Email	Chức danh, chức vụ
1	Nguyễn Mạnh Hiển	Tiến sĩ	0948-732-089	hiennm@tlu.edu.vn	Giảng viên
2	Trần Thị Ngân	PGS, TS	0989-040-454	ngantt@tlu.edu.vn	GVCC
3	Trần Thị Minh Hoàn	Thạc sĩ	0917-689-115	hoantm@tlu.edu.vn	Giảng viên
4	Nguyễn Huy Đức	Tiến sĩ	0903-402-655	ducnghuy@tlu.edu.vn	GVCC

5	Ngô Trường Giang	Tiến sĩ	0904-051-206	giangnt@tlu.edu.vn	Giảng viên
6	Trần Hồng Diệp	Tiến sĩ		diepthd@tlu.edu.vn	Giảng viên
7	Vũ Thành Vinh	Thạc sĩ		vinhvuthanh@tlu.edu. vn	Giảng viên

8. Giáo trình sử dụng, tài liệu tham khảo:

Giáo trình:

[1] Nguyễn Đức Nghĩa, *Cấu trúc dữ liệu và thuật toán*, NXB Bách Khoa Hà Nội, Xuất bản lần thứ 4, 2022.

Các tài liệu tham khảo:

- [1] Đinh, Mạnh Tường : *Cấu trúc dữ liệu và thuật toán //*Đinh Mạnh Tường. Hà Nội ::Khoa học và kỹ thuật,2001. (#000008326)
- [2] Đỗ, Xuân Lôi : *Cấu trúc dữ liệu và giải thuật //*Đỗ Xuân Lôi. Hà Nội ::Thống kê,,1999. (#000011114)
- [3] Weiss, Mark Allen: Cấu trúc dữ liệu & phân tích thuật toán trong C++ /: Lưu hành nội bộ. Dùng cho sinh viên khoa CNTT trường ĐH thủy lợi //Mark Allen Weiss; Vũ Anh Dũng, ...[và những người khác] dịch; Nguyễn Thị Vinh (Hiệu đính.). Hà Nội::Công ty in Khuyến học,,2010. (#000013654)

9. Nội dung chi tiết:

ТТ	Nội dung	Hoạt động dạy và học	Số tiết		
	rvor dung		LT	BT	TH
0	Chương 0. Bổ sung kiến thức lập trình	Giảng viên:	2		
	C	- Giới thiệu môn học, giáo			
	1.1. Ôn tập con trỏ	trình, cách đánh giá môn			
	1.2. Cấp phát động và giải phóng bộ nhớ	học, nội dung môn học dự			
	1.3. Kiểu cấu trúc (struct)	kiến			
	, ,	- Thuyết giảng			
		- Nêu vấn đề thảo luận			
		- Giải đáp thắc mắc của			
		sinh viên			
		Sinh viên:			
		- Nghe giảng			

		- Thảo luận			
		- Đặt câu hỏi			
1	Chương 1. Phân tích thuật toán	Giảng viên:	3	1	
	1.1. Phân tích thuật toán là gì?	- Giới thiệu môn học, giáo			
	1.1.1. Đếm số thao tác cơ bản	trình, cách đánh giá môn			
	1.2. Các ký hiệu tiệm cận	học, nội dung môn học dự			
	1.2.1. Các ký hiệu O, Ω và Θ	kiến			
	1.2.2. Một số tính chất của các ký hiệu	- Thuyết giảng			
	tiệm cận	- Nêu vấn đề thảo luận			
	1.3. Tốc độ tăng của các hàm cơ bản	- Giải đáp thắc mắc của			
	1.4. Các ví dụ phân tích thuật toán	sinh viên			
	1.4.1. Vòng lặp	- Giao bài tập			
	1.4.2. Câu lệnh điều kiện	Sinh viên:			
	1.4.3. Hàm đệ quy	- Nghe giảng			
	1.4.4. Tìm kiếm tuần tự và tìm kiếm nhị	- Thảo luận			
	phân	- Đặt câu hỏi			
		- Làm bài tập			
2	Chương 2. Danh sách	Giảng viên:	3	1	3
	2.1. Cài đặt cấu trúc dữ liệu	- Thuyết giảng			
	2.2. Vector	- Nêu vấn đề thảo luận			
	2.2.1. Phép gán	- Giải đáp thắc mắc của			
	2.2.2. Tăng dung lượng vector	sinh viên			
	2.2.3. Chèn phần tử ở cuối và giữa	- Giao bài tập			
	2.2.4. Xóa phần tử ở cuối và giữa	Sinh viên:			
	2.3. Danh sách liên kết	- Nghe giảng			
	2.3.1. Danh sách liên kết đơn	- Thảo luận			
	2.3.2. Danh sách liên kết đôi	- Đặt câu hỏi			
	2.3.3. Danh sách liên kết vòng tròn	- Làm bài tập			
3	Chương 3. Ngăn xếp và hàng đợi	Giảng viên:	2	1	3
	3.1. Ngăn xếp	- Thuyết giảng			
	3.1.1. Cài đặt ngăn xếp dùng mảng	- Nêu vấn đề thảo luận			
	3.1.2. Cài đặt ngăn xếp dùng danh sách	- Giải đáp thắc mắc của			
	liên kết đơn	sinh viên			
	3.1.3. Một số ứng dụng của ngăn xếp	- Giao bài tập			
	3.2. Hàng đợi	Sinh viên:			
	3.2.1. Cài đặt hàng đợi dùng mảng vòng	- Nghe giảng			
	tròn	- Thảo luận			
	3.2.3. Một số ứng dụng của hàng đợi	- Đặt câu hỏi			
		- Làm bài tập			
4	Chương 4. Cây	Giảng viên:	5	2	3
	4.1. Cây và cây nhị phân	- Thuyết giảng			

	4.1.1. Các khái niệm về cây	- Nêu vấn đề thảo luận			
	4.1.2. Duyệt cây	- Giải đáp thắc mắc của			
	4.1.3. Cây nhị phân	sinh viên			
	4.1.4. Cây biểu thức	- Giao bài tập			
	4.2. Cây nhị phân tìm kiếm	Sinh viên:			
	4.2.1. Định nghĩa	- Nghe giảng			
	4.2.2. Các thao tác tìm kiếm	- Thảo luận			
	4.2.3. Các thao tác chèn/xóa	- Đặt câu hỏi			
	4.2.4. Phân tích thời gian chạy	- Làm bài tập			
	4.3. Cây AVL	Lam our tap			
	4.3.1. Định nghĩa				
	4.3.2. Các phép xoay xử lý vi phạm điều				
	kiện cân bằng				
	4.3.3. Thao tác chèn				
5	Chương 5. Bảng băm	Giảng viên:	2	1	3
	5.1. Tổng quan	- Thuyết giảng	2	1	3
	5.2. Hàm băm	- Nêu vấn đề thảo luận			
	5.2.1. Trường hợp khóa là số nguyên	- Giải đáp thắc mắc của			
	5.2.2. Trường hợp khóa là xâu ký tự	sinh viên			
		- Giao bài tập			
	5.3. Phân giải đụng độ	Sinh viên:			
	5.3.1. Giải pháp dây chuyền	- Nghe giảng			
	5.3.2. Giải pháp thăm dò	- Thảo luận			
	5.4. Tổ chức lại bảng băm (rehashing)	- Đặt câu hỏi			
		- Làm bài tập			
-	Churcha (Hàng đơi mụ tiên (đếng)		2	1	1
6	Chương 6. Hàng đợi ưu tiên (đống)	Giảng viên: - Thuyết giảng	2	1	1
	6.1. Đống nhị phân6.1.1. Cây nhị phân đầy đủ	- Nêu vấn đề thảo luận			
	6.1.2. Tính chất thứ tự đống	- Giải đáp thắc mắc của			
	6.2. Thao tác chèn	sinh viên			
	6.3. Thao tác xóa	- Giao bài tập			
	6.4. Dựng đống từ danh sách phần tử	Sinh viên:			
	6.5. Một số ứng dụng của đồng	- Nghe giảng			
	o.s. Mọi so ứng dụng của dong	- Thảo luận			
		- Đặt câu hỏi			
		- Làm bài tập			
7	Churcha 7 Sắn vấn		3	1	2
′	Chương 7. Sắp xếp	Giảng viên:	3	1	2
	7.1. Các thuật toán sắp xếp cơ bản	- Thuyết giảng			
	7.1.1. Sắp xếp chọn	- Nêu vấn đề thảo luận			
	7.1.2. Sắp xếp nổi bọt	- Giải đáp thắc mắc của sinh viên			
	7.1.3. Sắp xếp chèn	Siilli vien			

7.2. Các thuật toán sắp xếp nâng cao	- Giao bài tập			
7.2.1. Sắp xếp vun đồng	Sinh viên:			
7.2.2. Sắp xếp trộn	- Nghe giảng			
7.2.3. Sắp xếp nhanh	- Thảo luận			
	- Đặt câu hỏi			
	- Làm bài tập			
		22	8	15

10. Chuẩn đầu ra (CĐR) của học phần:

STT	CĐR của học phần	CĐR của CTĐT tương ứng
1	 Kiến thức: Nắm được kiến thức cơ bản về các cấu trúc dữ liệu thường gặp. Biết cách phân tích thời gian chạy của các thuật toán. Nắm được ưu nhược điểm của mỗi cấu trúc dữ liệu. Hiểu vai trò của các cấu trúc dữ liệu trong các ứng dụng công nghệ thông tin. 	3
2	 Kỹ năng: Lập trình được các cấu trúc dữ liệu cơ bản. Xây dựng được các ứng dụng đơn giản của các cấu trúc dữ liệu. 	6
3	 Năng lực tự chủ và trách nhiệm (nếu có): Năng lực tự đặt mục tiêu và giải quyết vấn đề. Nhận thức được tầm quan trọng của lập trình trong việc học tập và phát triển các kĩ năng nghề nghiệp của ngành CNTT. 	14
4	 Phẩm chất đạo đức cá nhân, nghề nghiệp, xã hội (nếu có): Có đạo đức, có ý thức tổ chức kỷ luật, có trách nhiệm với công việc, không vi phạm luật CNTT. 	16

11. Thông tin liên hệ của Bộ môn

A. Địa chỉ bộ môn: Phòng 200 – Nhà C1, Trường Đại học Thủy lợi

B. Phó trưởng bộ môn:

- Họ và tên: ThS. Phạm Thanh Bình

- Số điện thoại: 0844-382-425

- Email: binhpt@tlu.edu.vn

Hà Nội, ngày 2 tháng 6 năm 2022

TRƯỞNG KHOA P. TRƯỞNG BỘ MÔN

(Phụ trách ngành đào tạo) (Phụ trách học phần)